

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VẬT TƯ THIẾT BỊ CÔNG NGHIỆP

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VẬT TƯ THIẾT BỊ CÔNG NGHIỆP

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: INDUSTRIAL EQUIPMENT AND MATERIAL TRADING INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0107332350

3. Ngày thành lập: 24/02/2016

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn Hà Lâm, Xã Thụy Lâm, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 043.8815487/0439672080

Fax: 0439670187

Email: ctvttbcn@yahoo.com.vn

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hoà nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng ; - Lắp đặt hệ thống thiết bị nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như : + Thang máy, cầu thang tự động, + Các loại cửa tự động, + Hệ thống đèn chiếu sáng, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí	4329
2.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: Cho thuê máy móc thiết bị, xây dựng	7730
3.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
4.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao	2395
5.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ chuyển giao công nghệ	7490

6.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
7.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
8.	Quảng cáo	7310
9.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
10.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
11.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
12.	Xây dựng nhà các loại	4100
13.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
14.	Điều hành tua du lịch Chi tiết : - Kinh doanh lữ hành nội địa. - Kinh doanh lữ hành quốc tế: + Kinh doanh lữ hành đối với khách du lịch vào Việt Nam; + Kinh doanh lữ hành đối với khách du lịch ra nước ngoài; + Kinh doanh lữ hành đối với khách du lịch vào Việt Nam và khách du lịch ra nước ngoài.	7912
15.	Đại lý du lịch	7911
16.	Xây dựng công trình công ích	4220
17.	Phá dỡ	4311
18.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
19.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
20.	Giáo dục nghề nghiệp	8532
21.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
22.	Cổng thông tin	6312
23.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
24.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
25.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
26.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
27.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
28.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
29.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng công trình công nghiệp - Các công việc xây dựng khác không phải nhà như: Các công trình thể thao ngoài trời. - Xây dựng công trình cửa	4290
30.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
31.	Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp	2821
32.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640

33.	Sản xuất mì ống, mỳ sợi và sản phẩm tương tự	1074
34.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
35.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
36.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
37.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
38.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
39.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524
40.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
41.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
42.	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071
43.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Rang và lọc cà phê; - Sản xuất các sản phẩm cà phê như: cà phê hoà tan, cà phê lọc, chiết xuất cà phê và cà phê cô đặc; - Sản xuất súp và nước xút; - Sản xuất thực phẩm đặc biệt như: đồ ăn dinh dưỡng, sữa và các thực phẩm dinh dưỡng, thức ăn cho trẻ nhỏ, thực phẩm có chứa thành phần hoóc môn; - Sản xuất gia vị, nước chấm, nước sốt như sốt madonnê, bột mù tạc và mù tạc; - Sản xuất thực phẩm chế biến sẵn dễ hỏng như: bánh sandwich, bánh pizza. - Sản xuất các loại trà được thảo (bạc hà, cỏ roi ngựa, cúc la mã); - Sản xuất nước cốt và nước ép từ thịt, cá, tôm, cua, động vật thân mềm; - Sản xuất các sản phẩm trứng, albumin trứng; - Sản xuất muối thanh từ muối mua, bao gồm muối trộn i ốt; - Sản xuất các sản phẩm cô đặc nhân tạo.	1079
44.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng Chi tiết: - Sản xuất nước khoáng, nước tinh khiết đóng chai - Sản xuất đồ uống không cồn trừ bia và rượu không cồn; - Sản xuất nước ngọt; - Sản xuất bột hoặc nước ngọt không cồn: nước chanh, nước cam, côla, nước hoa quả, nước bổ dưỡng...	1104
45.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
46.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621

47.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
48.	Sản xuất sản phẩm gốm sứ khác	2393
49.	Sản xuất thủy tinh và sản phẩm từ thủy tinh	2310
50.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (Không bao gồm kinh doanh bất động sản)	5210
51.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
52.	Dịch vụ ăn uống khác Chi tiết: - Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng với khách hàng, trong khoảng thời gian cụ thể. - Hoạt động nhượng quyền kinh doanh ăn uống; - Cung cấp suất ăn theo hợp đồng; - Hoạt động của các căng tin và hàng ăn tự phục vụ (ví dụ căng tin cơ quan, nhà máy, bệnh viện, trường học) trên cơ sở nhượng quyền.	5629
53.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
54.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
55.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
56.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
57.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
58.	Đúc kim loại màu	2432
59.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
60.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
61.	Thu gom rác thải độc hại	3812
62.	Sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học	2731
63.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
64.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
65.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513
66.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
67.	Cho thuê xe có động cơ	7710

68.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: - Hoạt động xây dựng chuyên dụng trong một bộ phận thông thường khác nhau về thể loại cấu trúc, yêu cầu phải có kỹ năng riêng chuyên sâu hoặc phải có thiết bị dùng riêng như: + Xây dựng nền móng của toà nhà, gồm đóng cọc, + Thử độ ẩm và các công việc thử nước, + Chống ẩm các toà nhà, + Chôn chân trụ, + Dỡ bỏ các phần thép không tự sản xuất, + Uốn thép, + Xây gạch và đặt đá, + Lợp mái bao phủ toà nhà, + Dựng giàn giáo và các công việc tạo dựng mặt bằng bằng dỡ bỏ hoặc phá huỷ các công trình xây dựng trừ việc thuê giàn giáo và mặt bằng, + Dỡ bỏ ống khói và các nồi hơi công nghiệp, + Các công việc đòi hỏi chuyên môn cần thiết như kỹ năng trèo và sử dụng các thiết bị liên quan, ví dụ làm việc ở tầng cao trên các công trình cao. - Các công việc dưới bề mặt ; - Xây dựng bể bơi ngoài trời ; - Rửa bằng hơi nước, nổ cát và các hoạt động tương tự cho bề ngoài toà nhà ; - Thuê cần trục có người điều khiển.	4390
69.	Lập trình máy vi tính	6201
70.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
71.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
72.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
73.	Sản xuất ca cao, sôcôla và mứt kẹo	1073
74.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
75.	Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá	2396
76.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Buôn bán hoá chất công nghiệp Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại;	4669
77.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
78.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
79.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ Chi tiết: Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5221

80.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
81.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
82.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
83.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa, cây cảnh	0118
84.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
85.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
86.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
87.	Bán mô tô, xe máy	4541
88.	Bán buôn đồ uống	4633
89.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
90.	Sản xuất đường	1072
91.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
92.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất	7410
93.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
94.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
95.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô	4932
96.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
97.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý, môi giới	4610
98.	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật	1040
99.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
100.	Xay xát và sản xuất bột thô	1061
101.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
102.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng Dịch vụ tư vấn bao gồm: lập, đánh giá báo cáo quy hoạch, tổng sơ đồ phát triển; khảo sát, lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, báo cáo nghiên cứu khả thi, báo cáo đánh giá tác động môi trường; lập hồ sơ mời quan tâm, hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu; đánh giá hồ sơ quan tâm, hồ sơ dự sơ tuyển, hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất;	7110

103.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592(Chính)
104.	Đúc sắt, thép	2431
105.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
106.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Khách sạn Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
107.	Sản xuất thảm, chăn đệm	1323
108.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác Bán buôn dụng cụ y tế Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao	4649
109.	Sửa chữa đồ dùng cá nhân và gia đình khác	9529
110.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
111.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
112.	Hoạt động cấp tín dụng khác Chi tiết: Dịch vụ cầm đồ	6492
113.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
114.	Tái chế phế liệu	3830
115.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
116.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
117.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
118.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
119.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
120.	Sản xuất hàng may sẵn (trừ trang phục)	1322

6. Vốn điều lệ: 9.900.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN VĂN LUẬN	Thôn Hà Lâm, Xã Thụy Lâm, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	396.000	3.960.000.000	40,000	011959842	
			Tổng số	396.000	3.960.000.000	40,000		
2	PHẠM THỊ TRUNG KIÊN	Thôn Hà Lâm, Xã Thụy Lâm, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	297.000	2.970.000.000	30,000	012377557	
			Tổng số	297.000	2.970.000.000	30,000		
3	ĐỖ THỊ TRANH BÌNH	Thôn Hà Lâm, Xã Thụy Lâm, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	297.000	2.970.000.000	30,000	012004258	
			Tổng số	297.000	2.970.000.000	30,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN VĂN LUẬN

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 12/09/1978

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 011959842

Ngày cấp: 07/01/2012

Nơi cấp: Công an TP Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Hà Lâm, Xã Thụy Lâm, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Thôn Hà Lâm, Xã Thụy Lâm, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội